

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11A/2023/HS-PT

Ngày: 27 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 15/2023/HS-PT ngày 08 tháng 02 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 125/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2023/QĐXXPT-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/QĐ-PT ngày 28/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐ-PT ngày 20/4/2023, đối với:

** Bị cáo (có kháng cáo):* Phạm Thanh T, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, thị xã D, Hà Nam; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Phạm Văn Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị H; Vợ là Trần Thị K và có 02 con sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 02/6/2022; hiện được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

** Bị hại (không kháng cáo):* chị Phạm Thị D, sinh năm 1976; Người đại diện theo ủy quyền: anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974 (chồng chị Phạm Thị D); Điều cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thị xã D, Hà Nam; Điều vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (không kháng cáo):*

1. Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 2004;
2. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1983;
3. Anh Phạm Tiến Th, sinh năm 1989;

Đều trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thị xã D, Hà Nam; Đều vắng mặt.

4. Chị Lại Thị N, sinh năm 1987. Nơi ĐKKHKT: thôn C, xã C, huyện P, Hà Nội. Nơi ở: tổ dân phố T, phường B, thị xã D, Hà Nam; Có mặt.

5. Anh Nguyễn Thế D, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Đội 10, tổ dân phố X, phường N thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2022, anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam bị Công an tỉnh Hà Nam bắt giữ về hành vi “Đánh bạc”. Thông qua các mối quan hệ, chị Phạm Thị D (vợ anh Nguyễn Văn Đ) đã gặp Nguyễn Thế D, sinh năm 1993 trú tại Đội 10, tổ dân phố X, phường N, thành phố H, tỉnh Hưng Yên hiện đang làm ở hồ câu “Anh em” tại thôn Yên Bảo, xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên là người quen biết với gia đình để nhờ Nguyễn Thế D xem có mối quan hệ nào lo giúp anh Nguyễn Văn Đ không bị xử lý. Do anh Nguyễn Thế D quen Phạm Thanh T, nghĩ Phạm Thanh T có thể lo giúp được việc chị Phạm Thị D nhờ nên Nguyễn Thế D đã dẫn chị Phạm Thị D đến gặp Phạm Thanh T. Sau khi chị Phạm Thị D nhờ lo giúp anh Nguyễn Văn Đ không bị xử lý, Phạm Thanh T đã đến gặp anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1979 ở tổ 4, phường T, thành phố P là người quen của Phạm Thanh T để hỏi và nhờ anh Nguyễn Anh T giúp nhưng anh T nói “*Việc này anh không giúp được*”.

Mặc dù biết mình không có khả năng giúp được chị Phạm Thị D, không lo được cho anh Nguyễn Văn Đ không bị xử lý nhưng thấy chị Phạm Thị D tin tưởng mình nên Phạm Thanh T nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của gia đình chị Phạm Thị D. Tối ngày 18/01/2022, anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1983 ở tổ dân phố K, phường T, thị xã D là cháu của chị Phạm Thị D đem số tiền 50 triệu đồng đưa cho Phạm Thanh T tại quán ăn của Phạm Thanh T ở tổ dân phố T, phường B, thị xã D. Sau khi nhận số tiền này, Phạm Thanh T không liên lạc với ai, không nhờ ai giúp chị Phạm Thị D lo việc cho anh Nguyễn Văn Đ mà tiêu sài cá nhân. Sau đó, Phạm Thanh T tiếp tục yêu cầu chị Phạm Thị D đưa thêm cho mình số tiền 50 triệu nữa để lo cho anh Nguyễn Văn Đ. Do tin tưởng Phạm Thanh T sẽ giúp lo được việc của anh Nguyễn Văn Đ nên sáng ngày 18/02/2022, cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 04/6/2004 là con chị Phạm Thị D và anh Phạm Tiến Th, sinh năm 1989 là cháu chị Phạm Thị D tiếp tục đưa cho Nguyễn Thế D 50 triệu đồng tại hồ câu “Anh em” tại xã Tiên Ngoại, thị xã Duy Tiên. Phạm Thanh T nhận số tiền này và tiêu sài cá nhân.

Đến ngày 19/4/2022, khi biết anh Nguyễn Văn Đ bị Tòa án xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, biết bị lừa nên chị Phạm Thị D đã đến yêu cầu Phạm Thanh T trả lại số tiền 100 triệu đồng nhưng Phạm Thanh T không trả và nói với

chị Phạm Thị D đã sử dụng hết số tiền này lo việc cho anh Nguyễn Văn Đ. Ngày 23/5/2022 chị Phạm Thị D đến Công an thị xã Duy Tiên trình bày sự việc. Phạm Thanh T đã nhờ chị Lại Thị Nh mang nộp cho cơ quan điều tra số tiền 100 triệu đồng để khắc phục hậu quả.

Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2022/HS-ST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, được đổi trừ thời gian giam giữ (từ ngày 24/5/2022 đến ngày 02/6/2022); thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong hạn luật định, bị cáo Phạm Thanh T có đơn kháng cáo (đề ngày 05/01/2023) kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là không đúng, không khách quan. Đề nghị cấp phúc thẩm xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 125/2022/HSST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thanh T khai nhận diễn biến hành vi phạm tội cơ bản như án sơ thẩm xác định, bị cáo thừa nhận không có khả năng chạy án được cho anh Nguyễn Văn Đ nhưng khi chị Phạm Thị D nhờ anh Nguyễn Thế D đến gặp để nhờ bị cáo chạy án cho anh Nguyễn Văn Đ, bị cáo đã đồng ý, hứa hẹn sẽ giúp được và nhận số tiền 50.000.000 đồng từ cháu của chị

Phạm Thị D là anh Nguyễn Văn Tr, sau đó bị cáo đã gặp anh Nguyễn Văn T để nhờ lo cho anh Nguyễn Văn Đ và đã chi ăn uống hết số tiền này; sau đó bị cáo yêu cầu và nhận tiếp 50.000.000 đồng từ người nhà chị Phạm Thị D vẫn để nhờ lo chạy án cho anh Nguyễn Văn Đ nhưng không thực hiện. Bị cáo cho rằng bản thân có nhận tiền nhưng mang đi để lo cho anh Nguyễn Văn Đ và trong vụ án còn có một số người có liên quan khác nhưng không được cơ quan pháp luật xem xét, xử lý.

Căn cứ tài liệu hồ sơ, kết quả điều tra xác định: bị cáo Phạm Thanh T mặc dù không có thẩm quyền giải quyết nhưng đã lợi dụng sự tin tưởng của gia đình chị Phạm Thị D, dùng thủ đoạn hứa hẹn sẽ giúp được việc chị Phạm Thị D nhờ để hai lần nhận tổng số tiền 100.000.000 đồng từ gia đình chị Phạm Thị D, tiêu sài cá nhân hết.

Cấp sơ thẩm xác định và xét xử bị cáo Phạm Thanh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến uy tín của Cơ quan tố tụng và trật tự trị an địa phương, dùng thủ đoạn gian dối, hai lần chiếm đoạt tài sản của công dân nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo Phạm Thanh T chưa nhận thức hết hành vi phạm tội; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định bản thân có hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cho rằng bản thân có đi lo công việc cho gia đình chị Phạm Thị D, tuy nhiên bị cáo không có tài liệu, căn cứ chứng minh; đối với việc bị cáo khai gặp anh Nguyễn Văn T nhờ giúp công việc chị Phạm Thị D nhờ, anh Nguyễn Văn T xác định anh có gặp nhưng đã nói cho bị cáo biết là không lo được công việc bị cáo nhờ vả. Đối với chị Phạm Thị D, anh Nguyễn Duy B, anh Nguyễn Văn Tr và anh Phạm Tiến Th căn cứ diễn biến sự việc và tài liệu hồ sơ cơ quan điều tra đã thu thập, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định không có căn cứ xử lý những người trên về hành vi “Đưa hối lộ” là có căn cứ. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo Phạm Thanh T không có chứng cứ mới hoặc tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đánh giá toàn diện vụ án, tính chất mức độ tội phạm, thái độ thành khẩn của bị cáo thấy cấp sơ thẩm xét xử đúng tội danh với mức án 36 tháng tù là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thanh T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 125/2022/HSST ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, được đổi trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 02/6/2022. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND, VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ VA; Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hùng